| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ HOÀNG MAI**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 16/01/2025
*"Về việc tranh chấp ly hôn"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Huy

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ và ông Lê Văn Trọng.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Đào Giang Lệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 167/2024/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 02 tháng 01 năm 2025 về việc "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình" giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1954 (Có mặt).

Địa chỉ: Khối Q, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Bà Bùi Thị Đ, sinh năm 1970 (Có mặt).

Địa chỉ: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên toà, nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông với bà Bùi Thị Đ kết hôn với nhau vào ngày 11/5/2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng có nhiều mẫu thuẫn đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có tiếng nói chung, không thông cảm cho nhau, vợ chồng sống không có tình cảm. Vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2020 cho đến nay.

Nay ông thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Bùi Thị Đ.

Về con chung: Ông và bà Bùi Thị Đ không có con chung với nhau. Ông và bà Đ đều có con riêng nhưng hiện nay các con đều đã trưởng thành, lập gia đình ra ở riêng nên ông không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung riêng và nợ: Ông bà tự thoả thuận phân chia không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai, biên bản hoà giải và tại phiên toà, bị đơn bà Bùi Thị Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Ngọc H kết hôn với nhau vào ngày 11/5/2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống thời gian ngắn thì đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H xúc phạm, chửi bới, đuổi bà ra khỏi nhà. Các con riêng và người thân trong gia đình của ông H cũng xúc phạm, chửi bới, không tôn trọng bà. Ông H không tin tưởng bà về kinh tế, không chia sẻ kinh tế vợ chồng trong gia đình, không có tình yêu thương đối với bà. Vợ chồng sống không hòa thuận. Bà và ông H đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay.

Nay ông Nguyễn Ngọc H xin ly hôn bà, bà thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được với nhau nên cũng thống nhất ly hôn với ông H.

Về con chung: Bà và ông Nguyễn Ngọc H không có con chung với nhau. Bà và ông H đều có con riêng nhưng hiện nay các con đều đã trưởng thành, lập gia đình riêng nên bà không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản: Sau khi kết hôn, bà có lấy tiền riêng của cá nhân là 50.000.000đ dùng để mua 01 xe máy 20.000.000đ, 01 tủ đông lạnh 14.000.000đ về phục vụ sinh hoạt chung, buôn bán trong gia đình và 16.000.000đ bà sử dụng vào phục vụ cuộc sống hàng ngày của bà và ông H. Năm 2020, bà và ông H, gia đình ông H phát sinh mâu thuẫn. Ông H đuổi bà ra khỏi nhà nên bà đã về nhà bà ở tại khối T, phường Q sinh sống. Khi về bà đã đưa xe máy và tủ đông lạnh về nhà mình cất. Hiện nay bà đã bán xe máy và tủ đông lạnh cho người khác với giá 7.000.000 đồng. Bà cũng có đóng góp công sức, lo toan sinh hoạt trong gia đình ông H trong thời gian chung sống với nhau. Ông H không đưa tiền cho bà để cùng chăm lo sinh hoạt gia đình. Ông H, người thân trong gia đình không ai yêu thương, tôn trọng bà. Ông H đã có tiền để riêng trả nợ cho người nhà ông H số tiền 25.000.000đ. Ly hôn, bà yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Ngọc H phải trả cho bà số tiền 50.000.000 đồng tiền thất thoát tài sản của bà trong thời gian bà chung sống với

ông Nguyễn Ngọc H trừ đi 7.000.000đ tiền bà bán xe và tủ đông còn yêu cầu ông H trả lại số tiền thất thoát tài sản là 43.000.000đ.

Tại phiên toà bà yêu cầu ông H tiếp tục trả cho bà số tiền công 6.000.000đ/tháng trong thời gian 37 tháng bà ở chung cùng ông H tổng cộng là 212.000.000đ và 20.000.000đ ông H hứa cho bà. Tổng cộng bà yêu cầu ông H phải trả lại cho bà số tiền là 275.000.000đ.

Về nợ: Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ vợ chồng.

Biên bản xác minh ngày 31/12/2024, ông Hoàng Huy A cán bộ tư pháp phường Q cung cấp*:* Ông Nguyễn Ngọc H và bà Bùi Thị Đ có đăng ký kết hôn tự nguyện tại Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An vào ngày 11/5/2017. Đến đầu năm 2021, ông H và bà Đ có phát sinh mâu thuẫn trong gia đình nên ông H, bà Đ đã sống ly thân với nhau từ đó cho đến nay.

Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Bùi Thị Đ không có con chung với nhau.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai phát biểu như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn, bị đơn chấp hành pháp luật đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc H: Đề nghị xử cho ông Nguyễn Ngọc H ly hôn với bà Bùi Thị Đ.

Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Bùi Thị Đ không có con chung. Ông H và bà Đ đều có con riêng, đã trưởng thành, lập gia đình không ai yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét.

Về tài sản: Đề nghị không xem xét về yêu cầu của bà Bùi Thị Đ.

Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc H là người cao tuổi, có đơn miễn án phí nên ông H không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Ngọc H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn bà Bùi Thị Đ là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn đăng ký thường trú tại thị xã H, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã

Hoàng Mai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa ông Nguyễn Ngọc H và bà Bùi Thị Đ kết hôn tự nguyện, được Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã H cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 11/5/2017 tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật nên hợp pháp. Quá trình chung sống do vợ chồng sống không hạnh phúc, bất đồng quan điểm, tính cách không phù hợp, mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng và đã sống ly thân với nhau từ năm 2020 cho đến nay. Từ khi mâu thuẫn cho đến nay ông H, bà Đ không ai quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, không ai có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Toà án cũng đã tiến hành hoà giải cho ông H và bà Đ nhưng không thành. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa ông H và bà Đ đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, ông Nguyễn Ngọc H yêu cầu được ly hôn với bà Bùi Thị Đ. Quá trình Toà án giải quyết, cũng như tại phiên toà bà Bùi Thị Đ cũng xác định vợ chồng không còn tình cảm gì, không thể hàn gắn được ông H xin ly hôn bà cũng thống nhất nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Ngọc H và bà Bùi Thị Đ theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Bùi Thị Đ không có con chung. Ông H và bà Đ đều có con riêng, đã trưởng thành, lập gia đình không ai yêu cầu đề nghị gì nên miễn xét..

[4] Về tài sản: Đối với yêu cầu của bà Bùi Thị Đ yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Ngọc H phải trả cho bà số tiền 43.000.000đ triệu đồng tiền thất thoát tài sản của bà trong thời gian bà chung sống với ông Nguyễn Ngọc H. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà hôn nay, bà Đ không cung cấp được các tài liệu chứng cứ gì chứng minh cho yêu cầu trên của bà là có căn cứ. Ngoài ra bà Bùi Thị Đ cũng không nạp tiền tạm ứng án phí trích lại tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với trình bày của bà Bùi Thị Đ tại phiên toà có yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Ngọc H phải trả số tiền công 6.000.000đ/tháng trong thời gian 37 tháng bà ở chung cùng ông H tổng cộng là 212.000.000đ và 20.000.000đ ông H hứa cho bà. Theo quy định tại khoản 3 điều 200 của Bộ luật tố tụng Dân sự bị đơn chỉ có quyền đưa ra yêu cầu trước thời điểm Toà án mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải. Do đó yêu cầu tại phiên toà của bà Bùi Thị Đ, Hội đồng xét xử không xem xét.

Nếu sau này bà Đ cung cấp được các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu trên của bà là có căn cứ, hợp pháp thì sẽ được Toà án xem xét, giải quyết bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

Về nợ: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Bùi Thị Đ không có nợ chung không ai yêu cầu đề nghị gì nên miễn xét

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc H là người cao tuổi, có đơn miễn án phí nên ông H không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 200 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T.

Xử: - Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Ngọc H và bà Bùi Thị Đ.

- Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Bùi Thị Đ không có con chung.

- Về tài sản: Không xem xét đối với yêu cầu ông Nguyễn Ngọc H trả tiền của bà Bùi Thị Đ. Nhưng để đảm bảo quyền lợi của các đương sự, nếu sau này có căn cứ, có yêu cầu thì các bên đương sự có quyền khởi kiện bằng một vụ án Dân sự khác.

- Về án phí: Miễn tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho ông Nguyễn Ngọc H.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc H, bị đơn bà Bùi Thị Đ được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Huy**

*Nơi nhận*:
- Các đương sự;
- VKSNDTX Hoàng Mai;
- Chi cục THADSTX Hoàng Mai;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Uỷ ban nhân dân phường Quỳnh Phương;
- Lưu HS.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Văn Trọng Nguyễn Thị H1** **Nguyễn Hữu H2**